|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT BẮC NINH**TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Bắc Ninh, ngày tháng năm 2020* |

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HSSV**

**(ĐÀO TẠO THEO TÍN CHỈ)**

HỌC KỲ ……NĂM HỌC ……………

*(Phụ lục kèm theo Quyết định số /CĐSP Bắc Ninh ngày / /2020 về việc Ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV của Trường CĐSP Bắc Ninh)*

 **Họ và tên HSSV**:……………………………….**Lớp:** ……………**Khoa:**…………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ** | **ĐIỂM CHUẨN** | **K/Q ĐẠT ĐƯỢC** |
| **Điểm tự đánh giá** | **Được duyệt** |
| **I. Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP *( Từ 0đ đến 20 điểm)***a) Về thái độ học tập và tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập: Đến lớp đúng giờ; Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập theo chương trình, kế hoạch đào tạo của nhà trường. Tích cực tham gia các buổi tọa đàm trao đổi về phương pháp học tập và có phương pháp học tập tốt . *(Nếu HSSV đi muộn không lý do từ 02 buổi trở lên hoặc bị nhắc nhở 02 lần trở lên vì ý thức học thì tối đa được 02 điểm; đi muộn trên 5 buổi hoặc bị nhắc nhở 05 lần trở lên thì không có điểm; nghỉ học không lý do 02 buổi trở lên thì mục này không được điểm).*b) Ý thức tham gia các câu lạc bộ học, ngoại khóa về học tập, hoạt động nghiên cứu khoa học. c) Ý thức tham gia các kỳ thi: Trung thực trong học tập trong thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng.d) Kết quả học tập ( chỉ tính thi và kiểm tra lần 1) *- ĐTBCHT từ 2,0 đến cận 2,49; không thi lại môn nào (2đ)* *- ĐTBCHT từ 2,5 đến cận 3,19; không thi lại môn nào (5đ)* *- ĐTBCHT từ 3,2 trở lên; không thi lại môn nào (7đ)* |  5đ3đ5đ7đ | ….….….….…. | ….….….….…. |
| **II. CHẤP HÀNH NỘI QUI QUY CHẾ *( Từ 0đ đến 25 điểm )***a) Thực hiện tốt văn bản chỉ đạo của cấp trên, các quy định của Trường: Tham gia đầy đủ các buổi học tập chính trị, tập trung HSSV, sinh hoạt lớp do nhà trường, khoa tổ chức.b) Thực hiện đúng quy định nơi cư trú của trường và Quy chế HSSV nội trú, ngoại trú của Bộ GD&ĐT. c) Thực hiện đúng qui định đối với HSSV của trường về nề nếp tác phong, quy định về trang phục, quy định về văn hóa ứng xử d) Thực hiện lao động nghĩa vụ đầy đủ, ý thức tốt, hiệu quả cao. e) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp các khoản thu theo quy định . | 4đ4đ4đ8đ5đ | ....….….….…. | ....….….….…. |
| **III. THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI, VĂN HOÁ, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ TNXH.** ***( Từ 0đ đến 20 điểm* )** a) Tham gia các hoạt động của trường, tuyên truyền quảng bá hình ảnh, truyền thống của Nhà trường, tuyên truyền tuyển sinh của Nhà trường, của khoa tổ chức và hoạt động tích cực b) Tham gia các câu lạc bộ sinh viên, hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.c) Tham gia hoạt động nhân đạo: Quyên góp ủng hộ do Nhà trường, đoàn thể phát động đầy đủ. d) Tham gia hoạt động tuyên truyền, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội  | 4đ4đ10đ2đ | ….…….…….….….…. | ….…….…….….….…. |
| **IV. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CÔNG DÂN TRONG QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG *(Từ 0đ-25 điểm)***1. Chấp hành tốt và tham gia tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng được xác nhận tốt của chính quyền địa phương nơi cư trú.2. Ý thức tham gia các hoạt động công cộng được biểu dương, khen thưởng 3. Tham gia hiệu quả giữ gìn an ninh trật tự, an toàn và phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, vệ sinh môi trường trong trường, ở địa phương, nơi công cộng, chấp hành tốt luật giao thông4. Có tinh thần đoàn kết trong lớp, trường, nơi ở, có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người gặp khó khăn hoạn nạn; thực hiện lối sống văn hoá, có ý thức bảo vệ của công, tiết kiệm điện nước bảo vệ môi trường*...* *Sinh viên vi phạm ở nội dung nào không được điểm ở nội dung đó.* | 10đ5đ5đ5 | ….….…. | ….….….  |
|  **V. Ý THỨC THAM GIA CÔNG TÁC CÁN BỘ LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG HOẶC NGƯỜI HỌC ĐẠT THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN… (*Từ 0đ đến 10 điểm)******1. Tham gia công tác cán bộ lớp, đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường****1.1. Tham gia Ban cán sự lớp, Ban chấp hành đoàn ( chi đoàn, liên chi đoàn..)* \* Là lớp trưởng, bí thư chi đoàn:  - Hoàn thành nhiệm vụ tốt, tích cực, nhiệt tình, sáng tạo, đi họp đầy đủ; có uy tín; lớp đạt tập thể xuất sắc (10đ)  - Hoàn thành ở mức độ khá (8đ) - Hoàn thành ở mức độ TB, lớp có 01 người bị kỷ luật khiển trách (06 đ) - Hoàn thành ở mức độ TB, lớp có 01 người bị cảnh cáo (04 đ) - Bản thân bị kỷ luật từ khiển trách trở lên (0đ) \* Là lớp phó:  - Hoàn thành nhiệm vụ tốt, tích cực, nhiệt tình, sáng tạo, đi họp đầy đủ; có uy tín; lớp đạt tập thể xuất sắc (8đ)  - Hoàn thành ở mức độ khá (6đ) - Hoàn thành ở mức độ TB, lớp có 01 người bị kỷ luật khiển trách (04 đ) - Hoàn thành ở mức độ TB, lớp có 01 người bị cảnh cáo (02 đ) - Bản thân bị kỷ luật từ khiển trách trở lên (0đ)*1.2. Đội trưởng SV tự quản, phát thanh tuyên truyền các khoa, phụ trách câu lạc bộ SV trong trường*  - Hoạt động tích cực, có tác dụng tốt (6đ)  - Hoạt động ở mức độ bình thường (3đ)*1.3. Thành viên đội tự quản, tổ trưởng, trưởng nhóm ngoại trú, trưởng phòng KTX:*  - Hoàn thành tốt (4đ)  - Hoàn thành ở mức độ bình thường (2đ) *1.4. Hội trưởng sinh viên lớp (nếu có hoạt động) tích cực được tính như tổ trưởng**(Nếu tham gia nhiều chức danh trong lớp, chi đoàn chỉ tính 1 chức danh cao nhất)****2. Điểm thưởng đối với HSSV có thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện*** -Tham gia thi HSSV cấp khu vực hoặc quốc gia: Giải nhất 10đ, nhì 8đ, ba 6đ, khuyến khích 4đ, tham gia không đạt giải 2đ. - Tham gia thi HSSV giỏi cấp tỉnh: Giải Nhất 10đ, giải Nhì 8đ, giải Ba 6đ, KK 4đ, tham gia thi nhưng không đạt giải 2đ. - Tham gia thi HSSV giỏi cấp trường giải Nhất 8đ, giải Nhì 6đ, giải Ba 4đ; cấp khoa giảm so với cấp trường 2đ - Có bài đăng trong Tập san của trường được thưởng 5đ, trong Tạp chí, báo của ngành được thưởng 7đ .  - HSSV có thành tích đặc biệt như cứu người bị nạn, cứu tài sản của Nhà nước hoặc công dân, phòng chống TNXH, bảo vệ TTAN… ngoài bằng khen, giấy khen còn được thưởng rèn luyện 10 đ. - HSSVcó thành tích xuất sắc ở lĩnh vực nào được cán bộ phụ trách, khoa đề nghị và lãnh đạo trường đồng ý được thưởng tối đa 05 điểm. -Tham gia nhiều chức danh quản lý lớp và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được khoa đề nghị thưởng tối đa 5 điểm. *Tổng số điểm rèn luyện đạt được cao nhất là 100 điểm kể cả điểm thưởng* | 10đ  | ….….….….….…. | ….….….….….…. |
| **Ghi chú:** - Từ 90 - 100đ: Xuất sắc.- Từ 80 - dưới 90 đ: Tốt; - Từ 65 – 80đ : Khá. - Từ 50 - dưới 65 đ: Trung bình . - Từ 35 - 50 đ: Yếu. - Dưới 35 đ: Loại kém | **T/S điểm**: …….. **Xếp loại**: ……… | …….……. |

*Bắc Ninh, ngày tháng năm 20..*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa**  | **Giáo viên chủ nhiệm**  | **Lớp trưởng** | **Người tự đánh giá**  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |